

Số: 02 /HD-CĐGD

Bến Tre, ngày 03 tháng 05 năm 2013

HƯỚNG DẪN

Về việc tự chấm điểm công đoàn cơ sở vững mạnh năm học 2012-2013 (đối với các CĐCS trực thuộc)

Căn cứ các Hướng dẫn số 09/HD-CĐGD ngày 23/11/2011 của CĐGD Tỉnh về việc xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh và đánh giá chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở trong các cơ quan, cơ sở giáo dục công lập, cơ sở giáo dục ngoài công lập, công ty cổ phần trong ngành giáo dục và đào tạo; Căn cứ kế hoạch số 03/KH-CĐGD ngày 26/4/2013 của CĐGD Tỉnh về việc phúc tra việc chấm điểm Công đoàn cơ sở năm học 2012-2013 (đối với các đơn vị trực thuộc); Ban Thường vụ CĐGD Tỉnh hướng dẫn về việc tự chấm điểm CĐCS vững mạnh năm học 2012-2013 (đối với các đơn vị trực thuộc) như sau:

I. Tiêu chuẩn chấm điểm

Tiêu chuẩn	Nội dung đánh giá	Thang điểm	Cách chấm
1	Đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của cán bộ, công chức, viên chức, lao động (sau đây gọi chung là nhà giáo và lao động); tham gia quản lý trường học, cơ sở giáo dục.	45 điểm	
1.1	a. Phối hợp với thủ trưởng cơ quan, cơ sở giáo dục (Giám đốc, Hiệu trưởng) tổ chức thực hiện quy chế dân chủ theo Quyết định số 04/2000/QĐ-BGDĐT ngày 01/3/2000 của Bộ GD và ĐT về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường; theo Nghị định số 71/1998/NĐ-CP ngày 08/9/1998 của Chính Phủ về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan; tổ chức hội nghị cán bộ công chức (CBCC) hàng năm đúng thời gian, quy trình, nội dung của hướng dẫn liên tịch giữa Sở GD và ĐT và CĐGD tỉnh.	3	a1) Đơn vị thực hiện tốt quy chế dân chủ, công khai (1,5đ), thực hiện khá (1đ); đạt yêu cầu (0.5đ); không dân chủ, không công khai (0đ) a2) Tổ chức Hội nghị CBCC năm học 2012-2013: -đúng thời gian (0.25đ); -đúng quy trình từ cấp tổ đến cấp trường, cơ quan (0,5đ); -đầy đủ nội dung (0.5) -Lưu trữ đầy đủ (0.25đ)

Tiêu chuẩn	Nội dung đánh giá	Thang điểm	Cách chấm
	<p>b. Tham gia với thủ trưởng cơ quan, đơn vị xây dựng và tổ chức thực hiện tốt quy chế chi tiêu nội bộ, nội quy cơ quan, đơn vị, quy chế nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc, quy chế thi đua-khen thưởng (quy chế hoạt động của HĐ TĐKT, tiêu chí các danh hiệu thi đua); giám sát việc thực hiện.</p> <p>c. Phối hợp với thủ trưởng cơ quan, đơn vị vận động đoàn viên, nhà giáo và lao động tham gia cải tiến lề lối làm việc, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác; đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý</p>	<p>5</p> <p>2</p>	<p>b1) Tham gia xây dựng và thực hiện tốt quy chế chi tiêu nội bộ (1đ)</p> <p>b2) Xây dựng và thực hiện tốt nội quy cơ quan, không có CBGVLD vi phạm (1đ)</p> <p>b3) Có xây dựng quy chế nâng bậc lương trước thời hạn phù hợp với đơn vị (0.5đ), -CBGVLD được nâng lương trước thời hạn đạt 5% so với tổng biên chế (0.5đ), dưới 5% (0.25đ); không có (0 đ) (lưu ý: trong năm, nếu đơn vị không có đối tượng thì mục này được tính 0,5đ)</p> <p>b4) Xây dựng và thực hiện tốt quy chế hoạt động của HĐ Thi đua khen thưởng (1đ)</p> <p>b5) Cụ thể hoá các tiêu chí thi đua phù hợp với đơn vị (1đ)</p> <p>c1) Thực hiện tốt cải cách hành chính, lề lối làm việc (0.5đ)</p> <p>c2) 100% GV thực hiện tốt đổi mới phương pháp dạy học (0.5đ); 100% GV biết ứng dụng CNTT vào dạy học (0.5đ); 100% cán bộ quản lý và nhân viên VP, kế toán biết Ứng dụng CNTT vào quản lý (0.5đ)</p>
1.2	<p>a. Giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của ngành và địa phương có liên quan đến quyền, lợi ích của nhà giáo và lao động.</p> <p>b. Giám sát, hướng dẫn viên chức, lao động ký và chấm dứt hợp đồng làm việc với người đứng đầu đơn vị đúng quy định của pháp luật</p> <p>c. Phối hợp với thủ trưởng cơ quan, đơn vị cùng tham gia giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo của nhà giáo và lao động theo đúng trình tự của Luật khiếu nại tố cáo; không có đơn thư vượt cấp.</p>	<p>4</p> <p>2</p> <p>2</p>	<p>a) Thực hiện chế độ chính sách - đầy đủ (1.5đ); chưa đủ, còn thiếu (1đ) - kịp thời (1.5 đ); chậm (1 đ) - 100% nhân viên hợp đồng ngoài ngân sách được đóng BHXH, BHYT, BHTN (0.5đ); tiền công hàng tháng từ mức lương tối thiểu trở lên (0.5đ)</p> <p>b) 100% nhân viên hợp đồng ngoài ngân sách được ký hợp đồng lao động (2đ); 90% trở lên (1.5đ); 80% trở lên (1đ); 70% trở lên (0.5đ); dưới 70% (0đ)</p> <p>c1) Tham gia giải quyết tốt đơn thư KNTC đúng quy định hoặc đơn vị không có đơn thư KNTC (2đ)</p> <p>c2) Có đơn thư KNTC vượt cấp (trừ 1đ)</p>
1.3	<p>a. Xây dựng và thực hiện tốt quy chế phối hợp hoạt động giữa Ban chấp hành công đoàn với thủ trưởng cơ quan, đơn vị;</p> <p>b. Tham gia đầy đủ các cuộc họp họp liên tịch, giao ban công tác định kì</p>	<p>2</p> <p>2</p>	<p>a) Có xây dựng Quy chế phối hợp đầy đủ nội dung theo hướng dẫn của CĐGD Tỉnh (1đ); Thực hiện tốt quy chế phối hợp (1đ); thực hiện khá (0.5 đ); không thực hiện (0đ)</p> <p>b) Đại diện BCH CĐCS tham gia đầy đủ các cuộc họp liên tịch. giao ban với Thủ trưởng đơn vị (2đ)</p>
1.4	Tham gia với thủ trưởng cơ quan, đơn	3	-Đơn vị có xây dựng kế hoạch đào tạo bồi dưỡng

Tiêu chuẩn	Nội dung đánh giá	Thang điểm	Cách chấm
	trường, Hội đồng thi đua khen thưởng, Hội đồng tuyển dụng, Hội đồng xét nâng bậc lương...)		
2	Xây dựng tổ chức công đoàn	40 điểm	
2.1	Có trên 98% tổng số nhà giáo và lao động gia nhập công đoàn của cơ quan, đơn vị.	2	a)98% đoàn viên trở lên (2đ); b)90%- dưới 98% (1.5đ) c)Dưới 90% (1đ)
2.2	Có trên 80% số tổ công đoàn/ công đoàn bộ phận vững mạnh (do BCH CĐCS kiểm tra, đánh giá xếp loại cuối năm học)	4	a)80% trở lên (4đ) b)70-dưới 80% (3đ) c)60-dưới 70% (2đ) d)Dưới 60% (1đ)
2.3	a.Có 100% cán bộ công đoàn được bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ công đoàn; b.Tổ chức tập huấn, cử cán bộ tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ do công đoàn cấp trên triệu tập.	2 2	a) 100% cán bộ CĐ từ tổ trưởng trở lên đã được hướng dẫn, bồi dưỡng nghiệp vụ (2đ) b1) Đơn vị có tự tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ Công đoàn (1đ) b2) Chủ tịch, Phó chủ tịch và UBKT Công đoàn dự tập huấn nghiệp vụ do CĐGD tỉnh tổ chức (1đ)
2.4	a. Ban chấp hành, BTV, UBKT công đoàn, Ban TTND có quy chế hoạt động b. Ban chấp hành, BTV, UBKT công đoàn, Ban TTND tổ chức sinh hoạt đúng quy chế.	2 2	a)Có quy chế hoạt động Ban chấp hành, BTV (1 đ), UBKT công đoàn (0.5), Ban TTND (0.5) b)Tổ chức sinh hoạt đúng quy chế.Ban chấp hành, BTV (1đ), UBKT công đoàn (0.5), Ban TTND (0.5)
2.5	a. Triển khai đầy đủ các nội dung công tác công đoàn cấp trên b. Công đoàn cơ sở, UBKT công đoàn, Ban TTND, Ban Nữ công có xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động và thực hiện tốt các hoạt động c. Tổ chức đại hội công đoàn đúng quy định khi hết nhiệm kì.	2 2 2	a)Triển khai và thực hiện đạt 100% nội dung công tác công đoàn cấp trên (2đ); 90% (1.5đ); 80% (1đ); 70% (0.5đ) b)Có xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động và thực hiện tốt các nội dung hoạt động của -Công đoàn cơ sở (0.5đ) -UBKT công đoàn (0.5đ) -Ban TTND (0.5đ) - Ban Nữ công (0.5đ) c) Tổ chức Đại hội CĐCS nhiệm kỳ 2012-2015 đúng kế hoạch; đảm bảo nguyên tắc, không có sai sót (2đ); không đúng thời gian hoặc có sai sót (trừ 0,5 đ);
2.6	a. Quản lý đoàn viên theo sổ hoặc trên máy tính; danh sách đoàn viên mới kết nạp được cập nhật thường xuyên, đầy đủ hàng năm; bảo quản đầy đủ thẻ	2 2	a) Có sổ quản lý danh sách đoàn viên được cập nhật đến ngày kiểm tra (1đ) -100% đoàn viên có thẻ (1đ) -90% có thẻ trở lên (0.5đ)

Tiêu chuẩn	Nội dung đánh giá	Thang điểm	Cách chấm
	Công đoàn. b. Tổ chức lễ kết nạp đoàn viên và công bố quyết định kết nạp; đoàn viên được nhận thẻ đoàn viên theo quy định.		-Dưới 90% đoàn viên có thẻ (0.25) -Dưới 80% đoàn viên có thẻ (0 đ) b)Tổ chức lễ kết nạp đúng quy định (2 đ); chưa đúng quy định (1đ)
2.7	Có sổ biên bản; ghi chép đầy đủ các nội dung cuộc họp của CĐCS, BCH, BTV, UBKT, ban nữ công, Tổ Công đoàn	2	a)Có sổ biên bản, ghi chép đầy đủ các nội dung cuộc họp: CĐCS (0.5đ); BCH, BTV (0.5đ); UBKT (0.25đ); ban nữ công (0.25đ); b)100% Tổ Công đoàn có biên bản họp (0.5đ); dưới 100% (0.25đ); dưới 50% (0đ)
2.8	Thường xuyên thông tin đầy đủ những hoạt động công đoàn đến nhà giáo và lao động.	2	Thường xuyên hàng tháng triển khai nội dung hoạt động công đoàn đến CBGVLD (2đ); không thường xuyên hàng tháng (1.5đ); không triển khai (0đ)
2.9	a. Dự toán, quyết toán tài chính CĐCS định kỳ (phải được công đoàn cấp trên phê duyệt); b. Thực hiện thu kinh phí công đoàn, đoàn phí, nộp ngân sách công đoàn đầy đủ theo đúng quy định của Nhà nước, Tổng Liên đoàn và hướng dẫn của LĐLĐ tỉnh, CĐGD Việt Nam và CĐGD tỉnh.	2 3	a) Dự toán, quyết toán đúng thời gian (2đ); trễ so với thời gian quy định (1đ); không dự toán, quyết toán (0đ) b1) Đơn vị trích nộp đủ 2% kinh phí Công đoàn (1đ) b2) Thu đoàn phí công đoàn đúng, đủ theo quy định (1đ) b3)Hồ sơ quyết toán đầy đủ, không sai sót (1đ) -Có sai sót. Đã bổ sung kịp thời theo nhận xét của CĐGD tỉnh (0,5đ) -Có sai sót. Không bổ sung theo nhận xét của CĐGD tỉnh (0đ)
2.10	a. Thực hiện đầy đủ, kịp thời công tác thông tin báo cáo theo quy định của công đoàn cấp trên. b. Báo cáo đảm bảo đầy đủ các thông tin, số liệu chính xác. c.Tham gia đầy đủ, có ý kiến đóng góp trong các cuộc họp, hội nghị, hội thảo do công đoàn cấp trên tổ chức.	3 2 2	a)Thực hiện đầy đủ, kịp thời 100% các loại báo cáo với CĐGD Tỉnh (3đ); 90% trở lên (2đ); 80% trở lên (1đ); 70% trở lên (0.5đ); dưới 70% (0đ) b1)Báo cáo đầy đủ các nội dung (1đ); số liệu chính xác (1 đ); b2) Báo cáo thiếu một số nội dung (0.5đ); số liệu thiếu chính xác (0.5 đ); c)Tham gia đầy đủ các cuộc họp, hội nghị do CĐGD tỉnh tổ chức (2đ); vắng 1 cuộc họp/ hội nghị/ hội thảo, toạ đàm trừ 0.25đ
3	Tuyên truyền vận động đoàn viên, nhà giáo và lao động; tổ chức các hoạt động khác	15 điểm	
3.1	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính	2	a)Tuyên truyền đủ 100% nội dung theo chỉ đạo của CĐGD Tỉnh (1.5đ); 90% trở lên (1đ); 80% trở lên

Tiêu chuẩn	Nội dung đánh giá	Thang điểm	Cách chấm
	sách pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của công đoàn có liên quan đến đoàn viên, nhà giáo và lao động.		(0.5đ); 70% trở lên (0.25đ); dưới 70% (0đ) b)Số lượng CBGVLD tham dự đạt từ 98% trở lên (0.5đ); dưới 98% (0.25đ)
3.2	Vận động nhà giáo và lao động chấp hành tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị.	2	a) Có chương trình hoặc kế hoạch vận động CBGVLD chấp hành tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị (1đ) b) Không có CBGVLD vi phạm (1đ), nếu có CBGV vi phạm thì trừ 0.25đ/1GV
3.3	Phối hợp với thủ trưởng cơ quan, đơn vị, vận động nhà giáo và lao động tích cực tham gia các hoạt động xã hội, nhân đạo, từ thiện và các cuộc vận động khác do địa phương, công đoàn phát động, có tinh thần tương trợ nhau trong công tác, giúp đỡ nhau khi khó khăn.	3	Vận động 100% CBGVLD tham gia đóng góp vào quỹ Mái ấm công đoàn (0.5đ); quỹ vì người nghèo (0.5đ); quỹ đền ơn đáp nghĩa (0.5đ); quỹ tình nghĩa CĐ ngành (0.5đ); <i>quỹ Vì trẻ thơ năm 2013</i> (0.5đ); các loại quỹ khác (0.5đ)
3.4	a. Phối hợp với thủ trưởng cơ quan, đơn vị tham gia chống tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục; không có CBGVLD và gia đình vi phạm chính sách dân số, kế hoạch hoá gia đình; không mắc các tệ nạn xã hội. b. Không có cán bộ, giáo viên và lao động vi phạm khuyết điểm, kỉ luật từ cảnh cáo trở lên; có ý thức chấp hành đúng quy định của pháp luật khi tham gia giao thông.	2 2	a)Có chương trình (hoặc kế hoạch, các hình thức khác ...) vận động CBGVLD tham gia chống tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục; không có CBGVLD và gia đình vi phạm chính sách dân số, kế hoạch hoá gia đình; không mắc các tệ nạn xã hội (2đ) b)Không có GV vi phạm: -Tiêu cực trong thi cử (0.5đ) -chính sách dân số, KHHGD (0.5đ) -Các tệ nạn XH (0.5đ) -An toàn giao thông (0.5đ)
3.5	Có tổ chức hoặc tham gia các hoạt động văn nghệ, thể thao, các hội thi của ngành và địa phương tổ chức.	2	a)Tổ chức chức tại cơ sở ít nhất 2 lần (1đ) b)Tham gia đầy đủ các hội thi, hội thao do CĐGD Tỉnh hoặc địa phương tổ chức (1đ)
3.6	Hàng năm, giới thiệu đoàn viên ưu tú cho cấp ủy Đảng bồi dưỡng, kết nạp vào Đảng và phấn đấu nâng tỉ lệ phát triển đảng viên trong đơn vị.	2	a)Có kế hoạch bồi dưỡng đoàn viên ưu tú cho Đảng (0.5đ) b)Giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng (có danh sách giới thiệu và kết nạp đính kèm) (1đ) -Tỉ lệ đảng viên trong đơn vị tăng so với năm học trước (0.5đ)

II. Xếp loại chất lượng hoạt động công đoàn cơ sở

1. Công đoàn cơ sở đạt vững mạnh xuất sắc

a.Điểm xếp loại

-Diện 1: Là những CĐCS thuộc các cơ quan hành chính (Sở GD và ĐT; Phòng GD và ĐT), đạt từ 95 điểm trở lên.

-Diện 2: Là những CĐCS thuộc các trường học, cơ sở giáo dục công lập, ngoài công lập: Đạt từ 90 điểm trở lên.

b.Lưu ý:

Ngoài ra cả 2 diện phải đạt đầy đủ các yêu cầu sau đây, nếu 1 trong các yêu cầu này không đạt thì xếp **“Công đoàn cơ sở vững mạnh”** :

- + Không có chỉ tiêu nào của Tiêu chuẩn 1 và Tiêu chuẩn 2 đạt 0 điểm.
- + Có Thoả ước lao động tập thể với nhiều nội dung có lợi hơn cho đội ngũ nhà giáo và lao động (đối với CĐCS các trường ngoài công lập)
- + Không có tai nạn lao động chết người tại nơi làm việc.
- + Thực hiện tốt công tác thu, chi tài chính công đoàn, nộp kinh phí lên công đoàn cấp trên theo quy định của Tổng Liên đoàn và hướng dẫn của LĐLĐ tỉnh.
- + Không có đoàn viên, nhà giáo và lao động vi phạm khuyết điểm bị xử lý kỉ luật từ cảnh cáo trở lên.
- + Không có tổ công đoàn hoạt động yếu.
- + Ban Thanh tra nhân dân, Ủy ban kiểm tra Công đoàn, Ban Nữ công đều xếp từ loại Tốt trở lên.

2. Công đoàn cơ sở đạt vững mạnh

a.Điểm xếp loại

-Diện 1: Đạt từ 90 điểm trở lên.

-Diện 2: Đạt từ 85 điểm trở lên.

b.Lưu ý:

Ngoài ra cả 2 diện phải đạt đầy đủ các yêu cầu sau đây, nếu 1 trong các yêu cầu này không đạt thì xếp **“Công đoàn cơ sở khá”**:

- + Có Thoả ước lao động tập thể với nhiều nội dung có lợi hơn cho đội ngũ nhà giáo và lao động (CĐCS các trường ngoài công lập)
- + Không có tai nạn lao động chết người tại nơi làm việc.
- + Thực hiện tốt công tác thu, chi tài chính công đoàn, nộp kinh phí lên công đoàn cấp trên theo quy định của Tổng Liên đoàn và hướng dẫn của LĐLĐ tỉnh.
- + Không có đoàn viên, nhà giáo và lao động vi phạm khuyết điểm bị xử lý kỉ luật từ cảnh cáo trở lên.
- + Không có tổ công đoàn hoạt động yếu.
- + Ban Thanh tra nhân dân, Ủy ban kiểm tra Công đoàn, Ban Nữ công đều xếp từ loại Khá trở lên.

3. Công đoàn cơ sở đạt khá

Là những CĐCS có số điểm đạt từ 70 điểm trở lên.

4. Công đoàn cơ sở đạt trung bình

Là những CĐCS có số điểm đạt từ 50 điểm trở lên.

5. Công đoàn cơ sở hoạt động yếu

Là những CĐCS có số điểm dưới 50 điểm.

Nơi nhận:

- CĐGDVN;
- LĐLĐ tỉnh;
- BTV Đảng ủy Sở GD và ĐT;
- Ban GD Sở GD và ĐT;
- LĐLĐ huyện, TP;
- UV BCH, UBKT CĐGD tỉnh;
- CĐGD huyện, TP;
- CĐCS trực thuộc;
- Lưu: VT.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**



Phạm Nghi Tiệp